

Thế giới nhân vật trong truyện ngụ ngôn Aesop

The world of characters in Aesop's fables

Lê Thị Hải^{a,*}, Nguyễn Thị Thu Uyên^a
Thi Hai Le, Thu Uyen Nguyen Thi

^a*Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Duy Tân, 03 Quang Trung, Đà Nẵng, Việt Nam*
Faculty of Social Sciences and Humanities, Duy Tan University, 03 Quang Trung, Danang, Vietnam

(Ngày nhận bài: 26/03/2019, ngày phân biện xong: 15/04/2019, ngày chấp nhận đăng: 16/04/2019)

Tóm tắt

Loài vật, con người và các vị thần là những kiểu nhân vật tiêu biểu trong truyện ngụ ngôn Aesop. Mỗi kiểu loại nhân vật có tính cách, số phận riêng song nó đều tập trung phản ánh nhân sinh thế sự Hi Lạp thời cổ đại. Là người thuộc tầng lớp cùng khổ đi nhiều, biết rộng nên Aesop đã sáng tạo ra một thế giới nhân vật hết sức phong phú, sống động, mang hơi thở của hiện thực cuộc sống. Từ những nhận thức về con người, về thời đại và trải nghiệm bản thân, cùng với nét tài hoa trong sáng tạo nghệ thuật, Aesop đã chưng cất lên một cái nhìn đa chiều, sâu sắc về nhân tình thế thái và về thân phận của đa số người dân Hi Lạp xưa. Những triết lí nhân sinh này vẫn còn ngân vang và có giá trị tới ngày nay. Thế giới nhân vật trong ngụ ngôn của Aesop vô cùng phong phú nên chúng tôi không thể khảo sát đầy đủ những kiểu loại nhân vật khác nhau. Chúng tôi sẽ tập trung khảo sát một số kiểu tiêu biểu, thể hiện rõ nét nhất quan niệm, tư tưởng của nhà văn như: loài vật, con người và thần linh.

Từ khóa: nhân vật, thế giới nhân vật, ngụ ngôn, Aesop

Abstract

Animals, humans, and genies are the typical types in the fables of Aesop. Each type of the characters has difference personality and portion. However, all the types of the character focus on reflecting human life in ancient Greece. Aesop, who was belong to the group of people which overgo the poverty, created an abundant and lively world for the characters that express clearly the reality. He pointed out deversely and incisive about the portion and the ways that most of Greek people treat each other. back to that time through awareness of people, age, experiences, and the talent in creation. His human philosophies are still resonant and valuable today. All the characters in the fable of Aesop are truly plentiful, so people cannot examine fully about the character categories. We focus on the typical types which show the most obvious views of the author such as animals, people and genies.

Keywords: character, the world of characters, fable, Aesop

1. Nhân vật loài vật trong truyện ngụ ngôn Aesop

Qua khảo sát hai tập truyện ngụ ngôn của Aesop *Tuyển tập truyện ngụ ngôn hay nhất của Aesop* (tập 2) và *Truyện ngụ ngôn Edốp văn học cổ điển Hi Lạp*, chúng tôi nhận thấy thế giới nhân

vật trong những áng văn của ông thật đông đảo, sinh động. Nhưng nhân vật đông đảo hơn cả phải kể đến là loài vật. Với 223 (hai trăm hai mươi ba) truyện được khảo sát thì có tới 148 (một trăm bốn mươi tám) truyện có nhân vật chính là loài vật, chiếm khoảng $\frac{3}{4}$ trên tổng số truyện. Đường

như, Aesop mang hết loài vật có trong tự nhiên vào các trang viết của mình. Mặc dù có rất nhiều con vật xuất hiện trong các câu chuyện ngụ ngôn, nhưng chúng tôi tạm chia chúng thành ba loại cơ bản: loài vật thông minh; loài vật sống có tình nghĩa, tốt bụng; loài vật gian ác, xảo trá.

1.1. Loài vật thông minh

Trí thông minh là một trong những vũ khí lợi hại mà con người ở bất cứ thời đại nào, bất cứ xã hội nào cũng mong ước được làm chủ. Bởi trí thông minh không chỉ mang lại cuộc sống hạnh phúc cho bạn mà còn cho những người sống xung quanh bạn, thậm chí là nó có thể làm thay đổi thế giới. Nó có thể giúp ai đó tránh được những rủi ro không đáng có; nhận ra được những âm mưu toan tính của kẻ xấu; tránh được những cạm bẫy của cuộc đời và giúp cho xã hội trở nên tốt đẹp, văn minh hơn. Có lẽ Aesop cũng nhận ra điều này nên ông đã dụng công xây dựng thành công nhân vật là loài vật mang trong mình sự thông minh, nhanh trí.

Câu chuyện *Li lẽ của mèo* cho thấy sự thông minh bậc thầy của người viết truyện và của nhân vật gà trống. Mặc dù trên bề mặt ngôn từ, sự thông minh không giúp gà trống thoát khỏi nanh vuốt của con mèo hung ác nhưng những lời nói đối đáp thông minh của gà trống cũng đã khiến cho mèo đuối lí và vạch trần được bộ mặt xấu xa, vô liêm sỉ của con mèo tàn ác. Nội dung câu chuyện như sau: “Một con mèo muốn tìm ra cơ chính đáng để giết và ăn thịt con gà trống mà nó bắt được. Nó nói gà trống làm mọi người bực bội vì gáy vào ban đêm không cho ai ngủ. Gà trống bào chữa là nó giúp con người bằng cách đánh thức họ dậy để bắt đầu công việc của một ngày mới. Sau đó, mèo buộc gà trống tội loạn luân với mẹ và các chị em mình. Gà trống trả lời rằng đó cũng là một việc làm có ích vì nó giúp cho gà mái đẻ nhiều trứng. “Người lúc nào cũng ngụy biện”, mèo nói, “nhưng như vậy không có nghĩa là ta phải chịu đói”. Và thế là mèo chén thịt gà trống [2, tr. 27]. Câu chuyện này kết thúc với một cái kết rất đáng để người đọc phải suy nghĩ. Vì sao Aesop lại để cái kết đầy bất công đối với chú gà trống hiền lành và lại có ích cho

đời như vậy? Còn mèo kia vừa hiểm ác, vừa lười nhác nhưng vẫn sống thản nhiên giữa cuộc đời? Phải chăng Aesop đang ngầm lên án mặt trái của xã hội mà ông đang sống. Từ đó, ông kêu gọi mọi nô lệ: không nên nói lí với kẻ mạnh, “miệng quan tròn trẻ” mà nên hành động, đứng dậy đấu tranh chống lại áp bức, bóc lột, đòi quyền sống, quyền tự do cho mình.

Không chỉ mượn các con vật thông minh để vạch trần chế độ thối nát, Aesop còn dùng nó để ngợi ca những người dân Hi Lạp đầy thông minh, khôn ngoan. Nhờ hiểu biết rộng, họ đã nhiều lần khiến những kẻ tham lam, ác độc phải ngậm ngùi cay đắng. Câu chuyện *Rút kinh nghiệm*, có hai nhân vật là chó và sói. Con chó đang ngủ trước cổng trang trại thì bị một con sói lao tới trực ăn thịt. Chỉ phút sau, nó đã có thể bị nuốt tươi, nhưng nó van xin sói đừng ăn thịt nó và hứa khi nào nó béo lên sẽ nộp mạng cho sói. Sói đồng ý hoãn bữa ăn lại và bỏ đi. Một thời gian sau nó quay lại, kêu chó thực hiện lời hứa. Nhưng chó lại nhả nhủ với sói rằng: “Nếu lần sau cậu thấy tớ ngủ trên đất thì đừng đợi tiệc cưới xong mới ăn thịt tớ nhé” [2, tr. 86]. Qua câu chuyện, Aesop khen ngợi sự khôn ngoan của con chó, đồng thời ông cũng muốn nhắc nhở mọi người: khi ở trong hoàn cảnh hiểm nguy, nếu bình tĩnh xử trí thì chúng ta có thể thoát hiểm. Và nếu bạn đang sống trong một xã hội ẩn chứa nhiều bất công thì bạn phải luôn luôn cảnh giác với mọi thứ xung quanh. Sự khôn ngoan là một phương tiện quan trọng, thiết yếu giúp chúng ta có thể tránh được những mưu đồ, kế sách của bọn thống trị. Hơn nữa, sự thông minh, tài trí cũng chính là một trong những vũ khí lợi hại giúp những người nô lệ tìm lại được sự tự do cho mình. Tiêu biểu chính là Aesop mặc dù ông là người có thân phận nhỏ bé nhưng lại có suy nghĩ vượt tầm thời đại, sở hữu cái đầu thông minh, Aesop đã được trả tự do sau một thời gian sống kiếp nô lệ làm than. Thời đó “nô lệ không được coi là người, họ chỉ là “công cụ lao động biết nói”, “một thứ tài sản biết cử động”. Họ bị đem đi mua bán, trao đổi như một thứ hàng hóa ở các chợ” [6, tr.12].

Ngoài những cách xây dựng nhân vật thông minh như trên, Aesop còn sử dụng motif “xử kiện” để làm nổi bật lên nhân vật thông minh của mình. Trong câu chuyện *Ong mật, ong đực và ong bắp cày*, nhân vật ong bắp cày hiện lên với tài phân xử khéo léo: Đàn ong mật xây tổ trong một hốc cây sồi già. Những con ong đực quả quyết rằng đó là công sức lao động của chúng. Chúng đưa nhau ra tòa. Tòa - ong bắp cày nói với chúng: “Cả nguyên đơn và bị đơn quá giống nhau về hình dạng và màu sắc nên không thể khẳng định quyền sở hữu thuộc về ai trong một sự việc còn chưa rõ ràng như thế này. Vậy nên mỗi bên hãy lấy một cái tổ ong, rồi xây một tổ ong mới. Dựa vào hình dạng của những lỗ tổ ong và hương vị của mật ong, bên sở hữu hợp pháp tài sản trong cuộc tranh chấp này sẽ được xác định” [2, tr. 19]. Ong mật đồng ý, còn ong đực thì nhất định không chịu. Ngay sau đó, ong bắp cày phán xử: “Bây giờ thì đã rõ ai là người xây tổ, và ai là người không thể xây tổ; tòa xử tổ ong này thuộc về ong mật” [2, tr. 19]. Nhờ có óc phán đoán, cái nhìn tinh tường, ong bắp cày đã nhận ra được một điều quan trọng: tay nghề được kiểm chứng tốt nhất qua công việc. Nếu ai có thực lực thật sự thì họ sẽ không ngại tham gia vào thử thách nhất là thử thách để giành lấy thứ thuộc về mình. Bên cạnh đó, chúng ta còn nhận ra khát vọng của nhà văn Aesop gửi gắm vào trong câu chuyện. Đó là khát vọng về một xã hội tiến bộ, công bằng, bác ái. Xã hội ấy đề cao và đảm bảo những quyền lợi kinh tế, chính trị, quyền mưu cầu hạnh phúc của mọi công dân.

1.2. Loài vật sống có tình nghĩa, tốt bụng

Không chỉ đối với xã hội Hi Lạp cổ đại xưa mà xã hội ngày nay vẫn luôn đề cao lối sống nhân nghĩa, sống có nghĩa tình, biết yêu thương tương trợ lẫn nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn. Aesop - một nhà văn sống trong thời kì chiếm hữu nô lệ của xã hội Hi Lạp cổ đại đã thấu hiểu điều này hơn ai hết, nên trong kho tàng truyện ngụ ngôn của mình, ông đã dành ra những trang văn tâm huyết để ca ngợi những hành động, việc làm có ý nghĩa cao đẹp này thông qua nhân vật là loài vật.

Câu chuyện *Ở hiền gặp lành* là một trong những tác phẩm tiêu biểu. Truyện viết rằng: “Một con kiến khát nước bò vào một cái lạch uống nước và bị dòng nước cuốn đi. Một con chim bồ câu nhìn thấy kiến sắp chết đuối, nó bẻ một cành cây ném xuống nước. Kiến leo lên cành cây và được cứu thoát. Sau đó, một người đánh bắt chim đã đem gậy có dính nhựa để bẫy bồ câu. Khi kiến nhìn thấy, nó đốt chân anh ta, anh ta đau quá đánh rơi cái gậy khiến chim bồ câu giạt mình bay đi và thoát chết” [2, tr. 63]. Trong câu chuyện này, cả chim bồ câu và kiến đều là hai con vật tốt bụng, thấy người khác rơi vào nguy hiểm thì liền ra tay cứu giúp. Hạt giống tình người mà Aesop gieo trồng sẽ không bao giờ mòn cũ với thời gian. Quả thật! “Khi chúng ta đem tặng hoa cho người khác thì người người được mùi hương đầu tiên là chính chúng ta. Khi chúng ta nắm bòn ném vào người khác thì người bị lâm bản đầu tiên chính là chúng ta”.

Nếu ví truyện ngụ ngôn như một tách trà thì hương vị của tách trà ấy là hương vị của lòng yêu thương, của sự tử tế. Nhện và Linh Dương cùng sinh ra và lớn lên trong một cánh rừng. Chúng đã cùng nhau chia ngọt sẻ bùi suốt thời gian dài. Có một lần, Linh Dương bị thợ săn và chó săn truy đuổi ráo riết. Nhện biết tin bạn đang gặp hiểm nguy liền nhanh chóng tới trợ giúp bạn. Nó giăng tơ khắp những dấu chân mà Linh Dương vừa chạy qua để đánh lạc hướng kẻ đi săn. Mất dấu vết của con mồi, người thợ săn không đuổi theo nữa. Nhưng ông ta tức giận châm lửa đốt cả cánh rừng. Linh Dương giục Nhện chạy trốn cùng mình. Nhện nói: Thôi! Bạn chạy đi. Tôi chạy chậm nên không thoát được đâu. Linh dương nhất định không bỏ bạn nên nó cố thuyết phục nhện: Bạn hãy ngồi vào trong tai của tôi. Tôi sẽ chạy thật nhanh. Chúng ta cùng thoát ra khỏi cánh rừng này. Bài học mà chúng ta nhận được từ câu chuyện *Nhện và linh dương* là: “Đã là bạn suốt đời là bạn/ Đừng như sông lúc cạn lúc đầy”. Trao yêu thương sẽ nhận lại nắng ấm, tâm hồn ta sẽ luôn được tưới mát bởi dòng sông mang tên Tình Đời.

Câu chuyện Đền ơn đáp nghĩa được Aesop viết

hết sức ngắn gọn nhưng vô cùng thâm thúy: “Một bác nông dân thấy con đại bàng sa vào bẫy, bác bàng hoàng trước vẻ đẹp của nó bèn thả nó ra. Đại bàng rất biết ơn bác và luôn ghi nhớ trong lòng. Một hôm, nhìn thấy bác đang ngồi dưới một bức tường sắp đổ, nó bay đến, quắp lấy cái khăn buộc đầu bác đang quán. Bác nông dân nhảy lên đuổi theo, sau đó chim buông khăn ra và bác nhặt lên. Khi trở lại, bác thấy con chim đã đền ơn bác tuyện vời làm sao. Bức tường đổ đúng nơi bác ngồi” [2, tr. 21]. Đại bàng tốt bụng “uống nước nhớ nguồn” không giống như sói hay cáo vô ơn bạc nghĩa kể trên. Truyện đề cập đến một chân lí muôn thuở: đối với những con người giàu lòng trắc ẩn, giàu tình yêu thương và có lòng biết ơn, biết tri ân người đã cứu giúp mình qua cơn hoạn nạn, biết tương trợ lẫn nhau “một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ” thì ắt có cuộc sống hạnh phúc, an nhiên. Đó còn là ước mơ của nhà văn về việc xây dựng một xã hội nhân văn: con người biết sống vì nhau, nâng đỡ nhau cùng tiến bộ, sống chứ không phải là tồn tại. “Cái quý nhất của con người ta là sự sống. Đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí, cho khỏi hổ thẹn vì dĩ vãng ti tiện và hèn đớn của mình, để khi nhắm mắt xuôi tay có thể nói rằng: tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời...” - *Thép đã tôi thế đấy* của Nikolai A. Ostrovsky.

Sau mỗi câu chuyện như vậy, chúng ta nhận ra được một bài học giá trị. Đó là, chúng ta muốn có cuộc sống an vui, yên ấm, hạnh phúc thì phải biết tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau lúc nguy khốn. Khi chúng ta trao ban một điều tốt đẹp cho ai đó thì bằng cách này hay cách khác chúng ta cũng sẽ được nhận lại một điều tốt đẹp tương tự. Đối với kiểu nhân vật đại diện cho loài vật sống có tình nghĩa, tốt bụng, Aesop gửi gắm đến bạn đọc những bài học làm người: Nếu bạn gieo giống tốt thì ắt bạn sẽ nhận lại một mùa màng bội thu. Và ngược lại, nếu trong tâm bạn chứa chấp những hạt mầm tham lam, ích kỉ, ý vào sức mạnh của mình mà ức hiếp kẻ yếu thì sớm muộn gì cũng rước họa vào mình và làm tổn hại đến cộng đồng.

1.3. Loài vật gian ác, xảo trá

Trái ngược với loài vật nghĩa tình, tốt bụng và chân thành là loài vật gian ác, xảo trá. Kiểu nhân vật phản diện này được Aesop nhắc đến khá nhiều trong truyện ngụ ngôn của mình. Dưới góc nhìn lịch sử về xã hội Hi Lạp cổ đại, thì loại nhân vật này chính là đại diện cho tầng lớp chủ nô, quý tộc luôn chờ thời cơ để cướp đoạt, hãm hại, bóc lột nô lệ - những người lao động yếu thế, “dưới đáy xã hội”.

Aesop kể câu chuyện *Cáo và dê* thật tài tình! Cáo bị ngã xuống giếng. Nó liền lập mưu lừa dê nhảy xuống giếng với mình. Sau đó, cáo bảo dê: “Nếu anh đặt hai chân trước lên thành giếng và cúi đầu xuống, tôi sẽ chạy lên lưng anh và thoát ra, rồi tôi cũng sẽ giúp anh thoát” [3, tr. 103]. Dê đồng ý ngay với lời đề nghị này. Cáo thoát khỏi giếng lập tức chạy biến đi, nhanh hết mức có thể. Khi dê mắng cáo đã phá bỏ lời giao ước, cáo quay đầu lại nói: “Đồ ngốc! Nếu não trong đầu anh cũng nhiều như râu dưới cằm thì anh sẽ không bao giờ nhảy xuống khi chưa nghĩ ra được cách để trèo lên” [3, tr. 103]. Cáo không chỉ xảo trá, lừa gạt dê mà còn rất nhẫn tâm để dê một mình khó khăn dưới miệng giếng, còn mình thì vô ơn chạy biến đi và để lại lời nhẩn nhủ rất thâm độc. Bài học rút ra là chúng ta không nên vì lợi ích của cá nhân mà giẫm đạp lên vai của người khác, nhất là người đó lại là bạn đồng hành, người đồng cảnh ngộ với mình.

Sự ranh ma, tinh quái, gian xảo của kẻ cầm quyền không thể qua được con mắt tinh anh của nhà văn. Chuyện *Cáo và quạ* là một minh chứng: cáo muốn cướp miếng ăn của quạ nên hết lần này đến lần khác nói lời ngon ngọt: “Cô thật duyên dáng,... Cô đẹp như vậy thì hẳn là có giọng hát hay lắm,... ta biết là ta sẽ tôn vinh cô làm nữ hoàng cho mà xem” [3, tr. 47]. Nghe xong, quạ khoái chí thả miếng pho mát xuống, kêu lên quang quác. Dù ở câu chuyện này, thói gian xảo của cáo không trực tiếp làm hại tới tính mạng của quạ nhưng lại khiến người đọc cảm thấy căm ghét bộ mặt giả tạo, gian ác của nó. Với bản chất tinh ăn lười làm, chỉ muốn hưởng thụ, nó nhẫn tâm

cướp đi công sức của người khác. Ẩn đằng sau câu chuyện còn là triết lý về tinh thần đấu tranh: đối với kẻ quen thói tước đoạt của cải, mạng sống của người khác thì đừng nên ảo tưởng về họ. Phải luôn kiên định đấu tranh tới cùng chứ không nên hành động nửa vời, thấy nó nhả ra chút xíu đã vội vàng thỏa hiệp thì sẽ nhận về sự thất bại, khổ đau.

Bộ mặt của bọn thông trị một lần nữa lại hiện lên rõ nét dưới con mắt tinh anh của nhà văn: “Lừa và cáo cùng nhau vào rừng để tìm thức ăn, chúng chưa đi được bao xa thì gặp một con sư tử. Cáo ta đến gần sư tử và hứa sẽ nghĩ cách giúp sư tử bắt lừa, nếu sư tử chịu tha mạng cho nó. Đoạn cáo quả quyết với lừa là sẽ không làm tổn hại đến nó, rồi dẫn lừa đến một cái hố sâu và đẩy lừa ngã xuống hố. Khi thấy lừa chắc chắn không thể thoát ra được, sư tử lập tức vồ cáo, sau đó mới ung dung ăn thịt lừa” [3, tr. 112]. Trong câu chuyện này, nếu cáo dùng đầu óc tinh quái, gian xảo của mình để cứu lấy cả nó và lừa thì có lẽ kết thúc câu chuyện không thảm như vậy. Nhưng đáng tiếc, sự tinh quái của cáo lại luôn bám chặt vào tâm địa xấu xa, gian ác. Câu chuyện này cũng cho ta thấy được hậu quả của việc làm hại người khác. Câu nói của người xưa vẫn còn nguyên giá trị: “ác giả ác báo”; “Đoàn kết thì sống, chia rẽ thì chết”.

Còn nhiều nữa những câu chuyện liên quan đến sự gian ác, xảo trá mà Aesop đưa vào kho tàng truyện ngụ ngôn của mình. Qua khảo sát các câu chuyện thì loài vật mà ông sử dụng để đại diện cho tính cách gian ác, xảo trá này chính là loài cáo. Cáo xuất hiện với những mưu mô, những toan tính, những trò lừa phỉnh rất thâm hiểm. Nó không hề có một chút áy náy hay thử một lần suy xét lương tâm mình khi ra tay chiếm đoạt hay hãm hại người khác. Kết cục mà cáo nhận được vẫn chưa thỏa đáng với những hành động mà nó gây ra, mặc dù cũng có vài câu chuyện có cái kết bi thảm, đáng đời cáo nhưng phần lớn cái kết cho sự gian xảo của cáo đều rất “có hậu”. Nó được ăn ngon, được ung dung tự do tự tại... Có lẽ đó là dụng ý của tác giả: phơi bày sự bất công, mục ruỗng của xã hội Hi Lạp cổ đại xưa. Đồng thời lên án sự hủ bại đó.

2. Nhân vật là con người trong truyện ngụ ngôn Aesop

Con người là đối tượng của văn học “nhưng không giống như các ngành khoa học khác, văn học nhận thức con người như một chỉnh thể sinh động toàn vẹn trong các quan hệ đời sống. Đó là con người đáng yêu thương, đáng trân trọng hay đáng căm thù, đáng được cảm thông hay đáng lên án. Văn học miêu tả toàn bộ hiện thực nhưng ở bình diện các quan hệ đời sống xã hội” [4, tr. 10]. Trong truyện ngụ ngôn Aesop, bên cạnh mượn loài vật để nói chuyện người thì cũng có nhiều truyện tác giả lấy con người là nhân vật chính để bày tỏ tư tưởng, quan điểm của mình về hiện thực cuộc sống. Mặc dù, số lần xuất hiện của nhân vật là con người ít hơn nhân vật là loài vật (54/223 truyện có nhân vật chính là con người), chiếm khoảng 24% trong tổng số truyện. Nhưng giá trị đúc kết những triết lý về cuộc sống luôn lấp lánh. Khi đề cập đến nhân vật này, Aesop không chỉ đích danh một người hay một tầng lớp nào đó trong xã hội, mà chỉ nói chung chung, dường như ông muốn nói về con người thế sự.

2.1. Những con người hóm hỉnh, hài hước, thông minh

Nhân vật văn học mang chức năng cơ bản là “khái quát tính cách của con người”, “dẫn dắt độc giả vào các môi trường khác nhau của đời sống. Nhân vật văn học còn thể hiện quan niệm nghệ thuật và lí tưởng thẩm mỹ của nhà văn về con người” [1, tr. 163]. Như vậy, nhân vật văn học giữ một vai trò quan trọng trong truyện ngụ ngôn của Aesop. Nếu “con người là hoa của đất” thì mỗi nhân vật - con người xuất hiện trong ngụ ngôn Aesop là những cánh hoa kết thành tâm thảm nhân sinh.

Câu chuyện *Triết lý của một người hói đầu* cho chúng ta thấy được phần nào điều đó: Có một người hói đầu nên thường xuyên phải đội tóc giả. Một hôm anh ta đang cười ngượng thì một cơn gió nổi lên thổi bay mất bộ tóc giả, những người đứng ở bên đường cười ầm. Gò cương ngựa, anh ta nói: “Tôi không giữ được cái ở trên đầu tôi cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên bởi vì

chủ nhân chính nó, người mà mớ tóc này mọc ở trên đầu cũng chả thể giữ được nó” [2, tr. 43]. Người đàn ông hỏi đầu này đáp lại những tiếng cười chế giễu của người khác dành cho mình một cách rất lịch thiệp đầy thông minh. Óc hài hước, tài ứng đối nhanh nhẹn của người đàn ông trong câu chuyện đã khiến cho tiếng cười chuyển từ chế nhạo sang khâm phục. Ẩn sau câu nói này là một triết lí sống: suy nghĩ tích cực sẽ đưa ta đến bến bờ an vui. Bài học làm người này, chúng ta cũng bắt gặp trong tư duy của người Việt: “Đừng thờ dài hãy vươn vai mà sống/ Bùn ở dưới chân nhưng ánh sáng ở trên đầu”.

Truyện ngụ ngôn của Aesop không đơn giản là “thứ thể dục trí tuệ” mà còn là “liều thuốc chữa bệnh của người đời”. Đến với truyện *Người đàn ông bị chó cắn*, chúng ta bắt gặp tiếng cười phê phán sâu cay: Có một người đàn ông bị chó cắn. Anh ta đi khắp nơi tìm thầy, tìm thuốc, chữa trị. Có người mách anh ta: “Này ông, nếu muốn được chữa khỏi, ông hãy lấy một mẩu bánh mì, chấm vào máu chỗ vết thương và đưa cho con chó đã cắn ông ăn” [3, tr. 65]. Người đàn ông nọ mỉm cười và nói: “Nếu tôi làm theo lời khuyên của anh, thì có lẽ tôi sẽ bị mọi con chó trong thành phố này cắn mất thôi” [3, tr. 65]. Câu trả lời của người đàn ông bị chó cắn rất hóm hỉnh và thật chí lí. Nó khiến cho ta không thể không bật lên tiếng cười thích thú. Ta cười người đàn ông kia đã ngu dốt mà tỏ ra mình am hiểu. Sau những câu đối đáp của hai nhân vật, chúng ta nhận ra được một bài học: “Biết thì thừa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe”.

Nhà kể chuyện thiên tài Aesop đã chứng minh cho nhân loại thấy rõ giá trị của sự thông thái qua câu chuyện *Món lười của Aesop*: Một lần, ông chủ của Aesop mở tiệc đãi khách. Ông sai Aesop chuẩn bị bữa tiệc lớn đó. Aesop vui vẻ làm một bữa tiệc với đủ các món lười. Ông chủ sừng sốt hỏi Aesop: Thế này là thế nào? Aesop thủng thẳng trả lời: Lười là điểm quan trọng nhất tạo nên học vấn. Vậy, đó chẳng phải là món ngon nhất dành cho khách quý là những nhà triết học sao? Tất cả khách tham dự bữa tiệc đều mỉm cười

tán dương. Hôm sau, ông chủ của Aesop lại ra lệnh cho anh soạn một bữa tiệc dở nhất. Và bữa tiệc này được dọn ra cũng lại là các món lười. Mặc cho ông chủ tức giận quát nạt, anh ung dung đáp: mọi điều xấu xa nhất đều xuất phát từ miệng lười con người nên nó vừa là cái quan trọng nhất, vừa là cái xấu xa nhất, tệ nhất. Ông chủ đành cười trừ tha cho ông. Truyện *Chỉ có mỗi một người* cũng hóm hỉnh không kém: Một hôm, chủ nô sai Aesop ra nhà tắm công cộng xem hôm nay có đông người không. Aesop quan sát thấy bên trong có rất nhiều người đang tắm. Ở ngay cửa nhà tắm có một tảng đá to nằm chình ình chắn lối ra vào. Do vậy, có khá nhiều người vấp vào tảng đá và bị ngã. Sau cú vấp ngã, họ đều la lối kẻ nào đã đặt hòn đá ở đó. Song chưa hề thấy ai vấp hòn đá ra khỏi cửa nhà tắm. Chứng kiến cảnh này, ông bật cười chua chát. Đúng lúc đó, anh nhìn thấy một người bị ngã sòng xoài. Người này chửi thề một câu rồi vấp hòn đá sang một bên. Aesop về nói chủ nô: hôm nay ở nhà tắm chỉ có mỗi một người. Nghe vậy, ông chủ giục Aesop mau tới nhà tắm công cộng để tắm cho thỏa thích. Đến nơi, thấy cảnh đông đúc, chủ nô quay sang trách mắng anh. Anh liền kể cho chủ nô nghe mọi chuyện mình đã nhìn thấy. Mặc dù đông nhưng chỉ có một người xứng đáng là người nên tôi mới nói với ngài là chỉ có mỗi một người ở nhà tắm công cộng. Chủ nô thấy anh nói có lí nên không lâu sau đó trả tự do cho Aesop.

Những câu chuyện ngụ ngôn, Aesop mang đậm triết lí: “Nếu bạn thực sự tài năng thì bạn sẽ không bao giờ sợ thiếu may mắn”.

2.2. Những con người thân thiện, giàu lòng yêu thương

La Fontaine từng phát biểu: “Một bài học luân lí khô khan khiến người ta dễ chán. Nhưng nếu kể một câu chuyện có ý nghĩa luân lí thì sẽ làm cho người nghe thấm thía hơn” [5, tr. 124]. Quả thật vậy! Bước chân vào vườn văn Aesop, độc giả sẽ ngây ngất bởi hương thơm dịu nhẹ lẫn khuất trong những chuỗi ngọc ngôn từ. Ở đó, người đọc có thể nhấp nhấp hương vị của tình đời, tình người.

Hương vị ấy có thể là cách đối nhân xử thế giữa người với người, đặc biệt là mối quan hệ giữa anh chị em trong gia đình. Ví như truyện Đoàn kết là sức mạnh: Người cha thấy các con của mình không đoàn kết nên ông họp chúng lại và yêu cầu từng người một bê bó đũa. Dù chúng cố gắng bê nhưng không tài nào làm được. Khi đó, bác nói: “Các con cũng thế, các con ạ. Chừng nào các con đồng tâm nhất trí với nhau thì không kẻ thù nào có thể thắng được; nếu các con cãi nhau thì rất dễ làm mỗi cho thiên hạ” [2, tr. 39]. Truyện đã cho chúng ta trải nghiệm bài học đắt giá về tình phụ tử; về tình anh em. Người cha hết lòng yêu thương, quan tâm và lo lắng cho các con của mình. Ông sợ rằng, nếu cứ để tình trạng này kéo dài thì sớm muộn gì con của mình cũng bị cuộc đời nhấn chìm. Thông điệp mà ông gửi tới các con là: chỉ cần các con yêu thương, đùm bọc lẫn nhau, cùng nhau chung sức hợp lực thì nhất định làm việc gì cũng thành công. Bài học này vẫn luôn là kim chỉ nam cho mọi hành động của con người mọi thời đại. Điều này đã được lịch sử Hi Lạp cổ đại chứng minh. Sau này, những người nô lệ bị áp bức đã đồng sức đồng lòng đứng dậy đấu tranh và giành được quyền tự do, dân chủ.

Ở bất cứ thời đại nào thì người dân luôn cần những người đứng đầu vừa có tâm vừa có tầm. Truyện *Lang băm*, nhân vật vị quan thủ thành hiện lên với đời sống nội tâm thật khiến cho người dân tôn trọng. Quan thủ thành đã vạch trần sự bịp bợm của anh thợ sửa giày giả làm thầy thuốc bằng cách: nhân lúc anh ta ốm, quan mang tới cho anh ta một cốc nước lã và nói đây là vị thuốc thần được chế từ thuốc độc, rồi hạ lệnh cho anh ta phải uống cạn cốc nước đó. Quá sợ hãi, anh ta bèn khai thật: mình chỉ kiếm tiền bằng cách lừa đảo. Có thể thấy, bằng tình yêu thương dân chúng, quan thủ thành đã dụng công quan sát, và tìm hiểu sự việc nên đã đem lại cho người dân cuộc sống an yên và bản thân quan chắc cũng cảm thấy hạnh phúc khi đem lại niềm vui cho mọi nhà.

Trong cuộc sống, chúng ta không nên chỉ biết nghĩ cho riêng mình. Sự ích kỉ sẽ làm hại bản

thân và làm cho xã hội không thể phát triển và tiến bộ. Aesop có kể một câu chuyện rất thú vị như thế này: Tại mảnh đất nọ có một ông già râu tóc bạc phơ đang cắm cúi trồng cây. Đúng lúc ấy có ba thanh niên đi qua, thấy vậy liền đến gần ông già buông lời giễu cợt: “Ông thật là ngốc nghếch khi đã chùng này tuổi rồi mà vẫn còn đi trồng cây. Phải nhiều năm sau cây mới ra quả, còn ông thì sắp sửa nhắm mắt xuôi tay. Ông lãng phí thời gian của mình để mang lại lợi lộc cho người khác sau khi ông chết như vậy để làm gì cơ chứ?” [3, tr. 121]. Ông già nọ ngừng tay và đáp: “Những người đi trước tôi đã mang đến cho tôi hạnh phúc, và tôi có nghĩa vụ phải mang lại điều gì đó có ích cho hậu thế. Trong cuộc đời có ai biết trước điều gì đâu? Tất cả các anh có thể chết trước tôi kia mà” [3, tr. 121]. Lời nhắn nhủ của ông già trong truyện Ông già và ba chàng trai trẻ này thật đáng để chúng ta suy ngẫm. Sống là phải biết trân trọng quá khứ, nâng niu hiện tại và hướng tới tương lai. Đây quả là một chân lí âm tình! Nó truyền cho ta một năng lượng sống tích cực để xây dựng cuộc sống nhân văn.

2.3. Những kẻ dối trá, tham lam, độc ác

Trong truyện ngụ ngôn, Aesop đã nhiều lần đề cập đến tình trạng mất nhân tính của con người chỉ vì một cái lợi nhỏ. Họ hiện lên với đủ thói hư tật xấu. Đó là anh chàng nói dối trong câu chuyện *Khôn ngoan chẳng lọ thật thà*, khi thấy bạn của mình được thần Hermes tặng cho hai chiếc rìu bằng vàng và bằng bạc vì sự cố chiếc rìu bị rơi xuống sông. Anh ta đã cố tình làm rơi rìu của mình xuống sông rồi ngồi khóc lóc thảm thiết. Thần Hermes cũng xuất hiện và tìm chiếc rìu cho anh ta. Nhưng vì tham, thiếu trung thực nên thần không những không cho anh ta chiếc rìu bằng vàng mà cũng chẳng tìm cho anh ta chiếc rìu của anh ta nữa. Đó là kết cục của kẻ tham lam, dối trá, để rồi chính mình phải chịu thiệt, phải trả giá cho sự ngu ngốc, tham lam của mình “mất cả chì lẫn chài”.

Chia đều cũng là câu chuyện phê phán loại người tham lam, ích kỉ: Hai người bạn cùng đi trên một con đường, bỗng một người trông thấy

cái rìu nằm trên đường, liền nhặt lên. Người bạn kia thấy vậy nói: “Thật là may, chúng ta nhặt được một cái rìu” [2, tr. 65]. Người bạn đang cầm rìu đáp lại: “Đừng nói là chúng ta nhặt được cái rìu, phải nói là cậu nhặt được một cái rìu” [2, tr. 65]. Một lát sau, nhóm người mất rìu đuổi theo, người giữ rìu hốt hoảng nói: “Thế là chúng ta đi đời” [2, tr. 65]. Cậu bạn kia sửa gậy bạn: “Đừng nói chúng ta... phải nói tôi đi đời, vì từ lúc cậu được cái rìu, cậu có coi nó là của chung của chúng ta đâu” [2, tr. 65]. Người đàn ông nhặt rìu tham lam, không muốn chia sẻ vận may của mình cho người bạn đồng hành, nhưng lại muốn bạn cùng chịu họa nạn với mình. Cuối cùng, anh ta phải nhận lấy sự ghê lạnh từ người bạn. Đó cũng chính là bài học cho chúng ta, nếu muốn có họa cùng chịu thì có phúc phải cùng hưởng; sống biết yêu thương, chia sẻ thì mới nhận được sự sẻ chia và giúp đỡ chân tình từ người khác.

Nhân vật cậu bé chăn cừu của Aesop cho chúng ta thấy một bài học nhớ đời. Thói nói dối và thích đem người khác ra làm trò đùa sẽ đem lại kết cục đáng buồn, thậm chí, cậu bé phải trả một cái giá quá đắt. Sau vài lần bị cậu bé lừa là sói đến, mọi người vô cùng tức giận. Một buổi nọ, sói tới tấn công đàn cừu của cậu bé. Cậu bé chạy bán sống bán chết kêu cứu, nhưng mọi người lại cho rằng cậu lại bày trò dối trá để lừa phỉnh họ nên chẳng ai đoái hoài đến cậu. Kết quả là cậu bé chăn cừu đã mất cả đàn cừu. Một khi bạn đã đánh mất niềm tin từ mọi người thì bạn chỉ còn sống trong băng giá, cô độc và buồn chán.

Với thái độ không dung túng cho cái ác, Aesop đã phơi bày bộ mặt của nó ra ánh sáng qua truyện *Bà lão và thầy lang*: Bà lão bị đau mắt nên mời thầy lang đến nhà chữa mắt cho mình. Thầy lang vừa tham lam vừa xảo quyệt. Mỗi lần đến thăm khám cho bà lão, hắn lại khoắng ít đồ của nhà bà. Chẳng bao lâu, mọi thứ trong nhà bà lão đều không cánh mà bay sạch. Khi khỏi mắt, bà lão biết việc làm xấu xa, bỉ ổi của tên thầy lang thì nhất định không chịu trả tiền công và tiền thuốc. Hắn liền kiện bà lão ra tòa. Bà lão thua với quan

tòa đại ý như sau: tôi có hứa sẽ trả công hậu hĩnh cho ông ta, nếu ông ta chữa khỏi mắt cho tôi. Nhưng giờ thì mắt tôi kém lắm rồi. Trước kia, tôi còn thấy mờ mờ đồ đạc trong nhà mình, giờ thì không còn nhìn thấy bóng dáng chúng đâu. Quan tòa điều tra rõ ngọn ngành và xử phạt nặng tên ác nhân. Nhân lúc người ta ốm yếu, yếu thế giờ trở thật không đáng mặt làm người.

Qua tuyển nhân vật là người dối trá, tham lam và độc ác, Aesop đã đưa ra những bài học giáo dục rất ý nghĩa. Hơn nữa, với cái nhìn hiện thực và đầy tình nhân ái về cuộc đời, lẽ đời, nhà văn kêu gọi mọi người không nên hành xử xấu xí như những nhân vật kể trên mà hãy tôn trọng vật quyền, con người. Có như vậy, xã hội mới đơm hoa và kết những trái ngọt.

3. Nhân vật thần linh trong truyện ngụ ngôn Aesop

Aesop xuất thân từ vùng quê Tiểu Á thuộc Hi Lạp. Vì vậy, những câu chuyện thần thoại Hi Lạp chắc chắn để lại dấu ấn mạnh mẽ với ông. Điều đó được chứng minh qua các câu chuyện ngụ ngôn mà ông viết. Nhân vật là thần trong sáng tác của Aesop tuy không đông đảo như loài vật (21/223 truyện, chiếm 9,4%) nhưng giá trị mà nó mang lại không hề nhỏ. Xây dựng nhân vật là các vị thần trong truyện, Aesop gửi vào đó khát vọng về một xã hội có “vua sáng”, “quan hiền tài”.

Các vị thần mà nhà văn đề cập đến đều là những vị thần nhận được sự kính trọng ở Hi Lạp như: thần Zeus, Apollo, Hermes, Hera, Prometheus, Athena,... Trong ngụ ngôn Aesop, các nhân vật thần xuất hiện mang lại niềm hạnh phúc cho dân; dạy dân sống sao cho phải đạo. Câu chuyện *Thất hứa* kể rằng: Một con quạ bị sập bẫy. Để thoát khỏi hoàn cảnh ngặt nghèo này, nó đã khẩn cầu thần Apollo cứu. Và nó thề với thần là sẽ đời đời thờ phụng nếu thần cứu nó. Nhưng sau khi được thần giúp đỡ, thoát khỏi nguy khốn thì nó quên ngay lời hứa. Thời gian sau, nó lại bị bắt. Lần này, nó tính ranh không cầu xin thần Apollo mà cầu nguyện và hứa hẹn với thần Hermes. Nhưng thần Hermes nói với nó: “Đồ khốn kiếp, người tưởng ta tin người

khi người đã từng lừa người thầy cũ của người sao?” [2, tr. 23]. Chân lí soi rọi: đối với những kẻ “ăn cháo đá bát” như con quạ thì không nên phung phí tình bác ái cho chúng. Thần Hermes đã vạch trần bộ mặt thật của kẻ vô ơn bạc nghĩa và dạy cho nó một bài học: đừng có “lấy vải thừa mà che mắt thánh”. Người phải hiểu rằng lừa dối và vong ân sẽ tự hại bản thân. Nếu không muốn người khác biết hành động xấu xa của mình thì đừng có làm; muốn hạnh phúc thì nên “ăn quả nhớ kẻ trồng cây/ ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng”.

Có thể thấy, những nhân vật thỉnh cầu này đại diện cho những người siêng ăn nhác làm trong xã hội. Còn nhân vật thần đại diện cho những người sống có nhân nghĩa, luôn tạo điều kiện, cơ hội cho những người gặp khó khăn thoát khỏi hoàn cảnh éo le, vươn lên trong cuộc sống; hướng mọi người sống lương thiện. Thần ở đây có dáng dấp của những người lao động, người nô lệ hay lam hay làm. Chính họ đã tạo ra của cải vật chất, tinh thần vui sống bất diệt. Dưới sự dẫn dắt của thần, họ tìm ra chân lí của cuộc sống. Ví dụ như câu chuyện *Sư tử, thần Jupiter và con voi*. Con sư tử luôn oán trách thần Jupiter. Sao thần đã tạo ra nó to lớn, oai phong, có móng vuốt và cho nó có sức mạnh lớn hơn bất cứ một loài vật nào khác, mà lại để cho nó phải luôn sợ tiếng gáy của con gà trống? Thần Jupiter ôn tồn nói với sư tử rằng: “Ta đã ban cho người tất cả những tính cách mà ta có, và lòng dũng cảm của người không bao giờ khiến người phải thất bại” [3, tr. 149]. Nghe xong, nó làm bầm và tự trách mình hèn nhát và mong chết đi cho xong. Vừa lúc ấy, con voi đi đến. Sư tử quan sát thấy voi cứ ve vẩy tai suốt. Nó liền hỏi voi, voi đáp: “Anh nhìn thấy con côn trùng bé tí cứ kêu vo ve này chứ? Nếu nó chui tọt vào tai tôi thì coi như tôi hết kiếp. Chẳng mấy chốc tôi sẽ chết ngay” [3, tr. 149]. Sư tử bỗng nhận ra mình còn hạnh phúc hơn voi nhiều.

Qua *Chuyện nhỏ hóa to*, Aesop lại đem đến một chân lí khác: “Đi trên một con đường hẹp, Hercales thấy một vật trên mặt đất giống như một

quả táo, ông giậm lên nghiền nát nó. Nhưng nó trở nên to gấp hai lần lúc trước; ông lại giẫm mạnh lên và cầm gậy đập nó. Nó phình ra to tướng chắn cả lối đi. Hercales ném gậy đi, đứng lặng người kinh ngạc. Lúc đó Athena hiện ra trước mặt. Nàng nói: “Người anh em ơi. Cái vật này là tinh thần của sự tranh chấp và bất hòa. Khi không ai động nó thì nó nguyên như ban đầu, nhưng nếu mình chống nó, hãy xem nó phình to như thế nào” [2, tr. 43]. Aesop lại một lần nữa cho chúng ta thấy được sự tài tình của ông khi xây dựng nhân vật là thần. Nó khai sáng trí tuệ con người, khiến con người nhận ra những thói hư tật xấu rồi sửa mình, giúp người. Tính hiếu thắng, thích gây chuyện và muốn thể hiện bản thân một cách thái quá của con người sẽ hại mình, hại người. Chúng ta nên sống bao dung độ lượng để giữ hòa khí, giữ mối quan hệ tốt đẹp, xã hội thái bình thịnh trị.

Tóm lại, với đặc điểm ngắn gọn, súc tích kết hợp cùng thủ pháp nghệ thuật phóng dụ,... Aesop đã xây dựng lên một thế giới nhân vật hết sức phong phú, sống động, linh hoạt mang hơi thở thời đại trong truyện ngụ ngôn. Cái hay, cái tài của nhà văn Aesop là thông qua những câu chuyện nhỏ, ông khái quát lên được những vấn đề to lớn của loài người, của xã hội Hi Lạp cổ đại. Những triết lí nhân sinh trong truyện của ông (quyền sống, quyền tự do, quyền bình đẳng, dân chủ, quyền được tôn trọng; quyền mưu cầu hạnh phúc,...) vẫn luôn song hành cùng thời gian và vượt không gian. Nó xứng đáng là túi khôn của nhân loại.

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (1992), *Từ điển thuật ngữ văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Aesop (2016), *Truyện ngụ ngôn Edốp văn học cổ điển Hi Lạp*, Bùi Phụng dịch, NXB Văn học, Hà Nội.
- [3] Aesop (2017), *Tuyển tập truyện ngụ ngôn hay nhất của Aesop* (tập 2), nhiều tác giả dịch, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4] Phạm Đăng Dư, Lê Lưu Oanh (2001), *Giáo trình Lý luận văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Hoàng Tiến Tựu (2001), *Văn học dân gian Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [6] Nhiều tác giả (1999), *Văn học phương Tây*, NXB Giáo dục, Hà Nội.